

Số: /BC-SCT

Thái Nguyên, ngày

tháng 7 năm 2020

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình hoạt động ngành Công Thương tháng 7 năm 2020**

#### **I. Đánh giá chung**

Tình hình sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh đã dần quay lại ổn định, tuy nhiên chỉ số tồn kho cao gấp 2 lần so với cùng kỳ. Cụ thể, lượng tồn kho tính đến đầu tháng 7/2020 là: sản phẩm may tồn 15,2 triệu sản phẩm, gấp 2,6 lần so với cùng kỳ; xi măng tồn 125 nghìn tấn, tăng 34%; sản phẩm điện tử điện thoại và máy tính bảng tồn 2,2 triệu sản phẩm, tăng 22,2% so với cùng kỳ; sắt thép các loại tồn 79,5 nghìn tấn, giảm 53,5%... Giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh 2010) tháng 7/2020 ước đạt 65.113,4 tỷ đồng, tăng 3% so với tháng trước, tăng 6,7% so với cùng kỳ; giá trị xuất khẩu ước 2,2 tỷ USD, tăng 0,5% so với tháng trước nhưng giảm 5,5% so với cùng kỳ; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 3.268,7 tỷ đồng, tăng 4,5% so với tháng trước và tăng 4,1% so với cùng kỳ.

#### **II. Tình hình thực hiện một số chỉ tiêu chủ yếu**

##### **1. Sản xuất công nghiệp và sản phẩm chủ yếu**

- Giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh 2010) trên địa bàn tỉnh tháng 7/2020 ước đạt 65.113,4 tỷ đồng, tăng 3% so với tháng trước, tăng 6,7% so với cùng kỳ. Trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 3,2% so với tháng trước, tăng 6,9% so với cùng kỳ; ngành khai khoáng giảm 9,1% so với tháng trước, giảm 9,6% so với cùng kỳ; sản xuất và phân phối điện, khí đốt nước nóng, hơi nước tăng 0,7% so với tháng trước, tăng 2,2% so với cùng kỳ; ngành cung cấp nước và hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 2,9% so với tháng trước, giảm 4,6 so với cùng kỳ.

- Tính chung 7 tháng đầu năm, Giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh 2010) ước đạt 399.896 tỷ đồng, giảm 3% so với cùng kỳ, bằng 49,8% KH năm.

Một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu tăng so với tháng trước: Mạch điện tử tích hợp ước đạt 10,4 Tr.SP, tăng 78,3%, tăng 14,7% so với cùng kỳ; Camera truyền hình ước đạt 6,1 Tr.SP, tăng 77,6%, tăng 25,4% so với cùng kỳ; phụ tùng khác của xe có động cơ ước đạt 4,6 Tr.SP, tăng 40,3%, giảm 15,7% so với cùng kỳ; tai nghe ước đạt 3 Tr.SP, tăng 37,9%, giảm 19,4% so với cùng kỳ; sản phẩm may ước đạt 6,9 Tr.SP, tăng 24,4%, tăng 2,4% so với cùng kỳ; gạch xây dựng bằng gốm, sứ ước đạt 5,9 Tr.SP, tăng 13,5%, tăng 18,7% so với cùng kỳ; xi măng ước đạt 291,2 nghìn tấn, tăng 12,6%, tăng 56,5% so với cùng kỳ; thiết bị và dụng cụ khác trong y khoa ước đạt 91,4 Tr.SP, tăng 4,9%, giảm 30,1% so với cùng kỳ; nước máy thương phẩm

ước đạt 2515 nghìn m<sup>3</sup>, tăng 2,7%, giảm 0% so với cùng kỳ; điện thương phẩm ước đạt 440 Tr.Kwh, tăng 2,4%, tăng 3,3% so với cùng kỳ; điện thoại thông minh ước đạt 7,6 Tr.SP, tăng 0,4%, giảm 17,6% so với cùng kỳ (trong đó: Điện thoại có giá từ 3 đến dưới 6 triệu ước đạt 3,1 Tr.SP, tăng 5,5%, tăng 0,7% so với cùng kỳ; điện thoại có giá dưới 3 triệu ước đạt 3,1 Tr.SP, giảm 2,3%, giảm 8,9% so với cùng kỳ; điện thoại có giá từ 6 triệu trở lên ước đạt 1,3 Tr.SP, giảm 4,3%, giảm 49,8% so với cùng kỳ)...

Một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu giảm so với tháng trước: Điện sản xuất ước đạt 153 Tr.Kwh, giảm 0,1%, tăng 1,8% so với cùng kỳ; máy tính bảng ước đạt 1,9 Tr.SP, giảm 3,6%, tăng 47,4% so với cùng kỳ; Vonfram và sản phẩm của Vonfram ước đạt 1,1 nghìn tấn, giảm 4,7%, giảm 23% so với cùng kỳ; than sạch khai thác ước đạt 125 nghìn tấn, giảm 9,4%, tăng 13,7% so với cùng kỳ; quặng sắt và tinh sắt chưa nung ước đạt 84,3 nghìn tấn, giảm 12%, giảm 32,2% so với cùng kỳ; đồng tinh quặng (Cu>20%) ước đạt 3,2 nghìn tấn, giảm 13,1%, tăng 0,4% so với cùng kỳ; sắt thép các loại ước đạt 114,7 nghìn tấn, giảm 19,7%, tăng 34,7% so với cùng kỳ; đá khai thác ước đạt 427,7 nghìn m<sup>3</sup>, giảm 28,8%, tăng 7,5% so với cùng kỳ.

## **2. Kinh doanh thương mại, dịch vụ**

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng trên địa bàn tỉnh tháng 7/2020 ước đạt 3.268,7 tỷ đồng, tăng 4,5% so với tháng trước và tăng 4,1% so với cùng kỳ. Trong đó, khu vực kinh tế Nhà nước ước đạt 170,9 tỷ đồng, tăng 3,9% so với tháng trước, tăng 4,9% so với cùng kỳ; khu vực kinh tế ngoài Nhà nước ước đạt 3.091,2 tỷ đồng (chiếm tỷ trọng 94,6% thị phần bán lẻ), tăng 4,5% so với tháng trước, tăng 4,1% so với cùng kỳ; khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 6,5 tỷ đồng, tăng 0,2% so với tháng trước, giảm 13,1% so với cùng kỳ.

Lũy kế 7 tháng đầu năm 2020, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng trên địa bàn tỉnh ước đạt 21.243,7 tỷ đồng, tăng 2% so với cùng kỳ, bằng 50,8% KH năm.

- Chỉ số giá tiêu dùng tháng 7/2020 tăng 0,07% so với tháng trước, tăng 5,4% so với cùng kỳ. Chỉ số giá vàng tăng 3,63% so với tháng trước, tăng 27,18% so với cùng kỳ; chỉ số giá USD giảm 0,32% so với tháng trước, giảm 0,07% so với cùng kỳ.

## **3. Xuất, nhập khẩu**

- Xuất khẩu: Giá trị xuất khẩu trên địa bàn tỉnh tháng 7/2020 ước đạt 2.178,9 Tr.USD, tăng 0,5% so với tháng trước, giảm 5,5% so với cùng kỳ. Trong đó, khu vực kinh tế trong nước ước đạt 46,7 Tr.USD, giảm 17% so với tháng trước, giảm 15% so với cùng kỳ; khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 2.132,2

Tr.USD (chiếm tỷ trọng 97,9% tổng giá trị xuất khẩu), tăng 1% so với tháng trước, giảm 5,2% so với cùng kỳ.

Tính chung 7 tháng đầu năm 2020 giá trị xuất khẩu ước đạt 14.212,2 Tr.USD, giảm 15,2% so với cùng kỳ và bằng 48,2% KH năm.

Mặt hàng xuất khẩu chủ yếu so với tháng trước: Chè các loại ước đạt 0,2 Tr.USD, tăng 40,7%, tăng 1,3% so với cùng kỳ; phụ tùng vận tải ước đạt 0,5 Tr.USD, tăng 34,3%, giảm 12% so với cùng kỳ; máy tính bảng ước đạt 309,1 Tr.USD, tăng 4,7%, tăng 45,4% so với cùng kỳ; điện thoại thông minh ước đạt 1.115,3 Tr.USD, tăng 3,5%, giảm 33,8% so với cùng kỳ; sản phẩm may ước đạt 39 Tr.USD, tăng 2,7%, giảm 3,4% so với cùng kỳ; nhóm điện thoại, máy tính bảng và điện tử khác ước đạt 2.107,6 Tr.USD, tăng 1,4%, giảm 5,4% so với cùng kỳ; sản phẩm từ sắt thép ước đạt 7,8 Tr.USD, tăng 1,3%, tăng 8,8% so với cùng kỳ; giấy và các sản phẩm từ giấy ước đạt 0,3 Tr.USD, tương đương so với tháng trước, giảm 3,3% so với cùng kỳ; sản phẩm điện tử khác và phụ tùng ước đạt 683,2 Tr.USD, giảm 3,1%, tăng 107,4% so với cùng kỳ; kim loại màu và tinh quặng kim loại màu ước đạt 12,8 Tr.USD, giảm 45,8%, giảm 45,8% so với cùng kỳ...

- Nhập khẩu: Giá trị nhập khẩu trên địa bàn tỉnh tháng 7/2020 ước đạt 1.186,5 Tr.USD, tăng 0,4% so với tháng trước, giảm 15,6% so với cùng kỳ. Trong đó, khu vực kinh tế trong nước ước đạt 19,3 Tr.USD, tăng 4,8% so với tháng trước, tăng 14% so với cùng kỳ; khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 1.167,2 Tr.USD (chiếm 98,4% tổng giá trị nhập khẩu), tăng 0,4% so với tháng trước, giảm 16% so với cùng kỳ.

Tính chung 7 tháng đầu năm 2020 giá trị nhập khẩu ước đạt 8.005,1 Tr.USD, giảm 14,4% so với cùng kỳ.

Mặt hàng nhập khẩu chủ yếu so với tháng trước: Sản phẩm từ sắt thép ước đạt 1,6 Tr.USD, tăng 52%, giảm 43,7% so với cùng kỳ; nguyên liệu chế biến thức ăn gia súc ước đạt 3,6 Tr.USD, tăng 6,3%, giảm 30,7% so với cùng kỳ; máy móc thiết bị, dụng cụ phụ tùng ước đạt 4,7 Tr.USD, tăng 4,4%, tăng 45,4% so với cùng kỳ; vải các loại ước đạt 12,6 Tr.USD, tăng 0,7%, tăng 16,3% so với cùng kỳ; nguyên liệu và linh kiện điện tử ước đạt 1.150,5 Tr.USD, tăng 0,3%, giảm 15,9% so với cùng kỳ; giấy các loại ước đạt 0,5 Tr.USD, tương đương so với tháng trước, tăng 26,3% so với cùng kỳ; nguyên, phụ liệu dệt may ước đạt 1 Tr.USD, giảm 9,1%, tăng 20,5% so với cùng kỳ; chất dẻo (plastic) nguyên liệu ước đạt 6,6 Tr.USD, tăng 0,8%, giảm 38,5% so với cùng kỳ...

#### **4. Công tác quản lý Nhà nước**

Hướng dẫn, giám sát, kiểm tra thực hiện các Quy hoạch phát triển Công nghiệp, Thương mại, Điện lực, mạng lưới kinh doanh xăng dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng và

Quy hoạch các loại khoáng sản... triển khai thực hiện các chương trình, đề án, dự án của Ngành năm 2020.

Trình UBND tỉnh: Chủ trương triển khai lập Phương án phát triển cụm công nghiệp tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn 2030; địa điểm tổ chức Hội nghị ngành công thương, Hội nghị khuyến công khu vực phía Bắc - năm 2020...

Báo cáo: Kết quả thực hiện các nội dung chất vấn tại các Kỳ họp HĐND tỉnh và kết luận tại phiên chất vấn, phiên giải trình của HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh nhiệm kỳ 2016-2021; bổ sung giải trình, làm rõ một số nội dung trình tại Kỳ họp thứ 11, HĐND tỉnh khóa XIII; tổng kết 5 năm thực hiện Nghị quyết 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ; tình hình hoạt động của các công ty thuộc tập đoàn Samsung; kết quả triển khai thực hiện công tác phòng chống tham nhũng 6 tháng đầu năm 2020; tình hình sản xuất kinh doanh, hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản và những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; thực hiện các kết luận của Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy làm việc với các huyện, thành phố, thị xã; kết luận, chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao; thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên 6 tháng cuối năm 2020; cung cấp thông tin, số liệu phục vụ lập Quy hoạch tài nguyên nước thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050; cung cấp thông tin phục vụ xây dựng đề án phát triển công nghiệp vật liệu đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045...

Triển khai: Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025; kế hoạch tổ chức “Tháng khuyến mại tập trung quốc gia 2020 - Vietnam Grand Sale 2020” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; công tác kiểm tra, hậu kiểm về an toàn thực phẩm ngành Công Thương năm 2020 - đợt 2; điều tra năng lực sản xuất của một số sản phẩm công nghiệp; phối hợp cung cấp thông tin xây dựng đề án phát triển công nghiệp sản xuất nguyên vật liệu trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; chuẩn bị tài liệu Hội nghị 28 tỉnh, thành phố khu vực phía Bắc lần thứ VII năm 2020; thẩm định đề án hỗ trợ phát triển làng nghề; thực hiện Chương trình công tác năm 2020 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng; hội nghị tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp về tình hình xuất khẩu tinh quặng titan tồn kho; hoàn thiện nội dung đề xuất điều chỉnh quy hoạch Nhà máy luyện đồng Thái Nguyên...

Thẩm định và góp ý: Dự thảo Chương trình hành động của BCH Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020-2025; dự thảo Quyết định thành lập Ban chỉ đạo Khu Công nghệ thông tin tập trung Yên Bình; Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ; chủ trương dự án cửa hàng kinh doanh xăng dầu tại xóm Mương Găng, xã Yên Lạc, huyện Phú Lương; Nhà máy sản xuất gia công hàng may mặc tại xã Yên Lãng, huyện Đại Từ; sản xuất chế biến chè hữu cơ tại xã Hóa Thượng, huyện Đồng Hỷ; đề án Quy hoạch chi tiết Cụm công nghiệp Bảo Lý - Xuân

Phương (lần 2); đồ án Quy hoạch chi tiết Khu đô thị số 2 thuộc đô thị mới Điem Thụy, huyện Phú Bình; Đề cương nhiệm vụ “Xây dựng phương án quản lý rừng bền vững Khu bảo tồn thiên nhiên Thần Sa - Phượng Hoàng, giai đoạn 2021-2030”; nhiệm vụ quy hoạch Cơ sở sản xuất và trưng bày sản phẩm thời trang may Phú Lâm tại xã Kha Sơn, huyện Phú Bình; gia hạn thăm dò quặng titan khu vực Làng Cam 2, xã Động Đạt, xã Phú Lý, huyện Phú Lương...

Thẩm định hồ sơ và cấp: 06 Giấy chứng nhận (GCN) huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp; 04 GCN cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu; 02 Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp; 01 Giấy phép bán buôn rượu; 01 GCN đủ điều kiện an toàn thực phẩm. Cấp sửa đổi, bổ sung 01 GCN cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu. Cấp lại 01 Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp. Tiếp nhận: 03 hồ sơ đăng ký hoạt động khuyến mại; 12 hồ sơ rà soát Biểu mẫu kê khai giá; 95 hồ sơ thông báo thực hiện khuyến mại; 1.000 hồ sơ thông báo sửa đổi nội dung chương trình khuyến mại.

Thực hiện 03 cuộc thanh tra chuyên ngành đối với 8 tổ chức và 04 cuộc kiểm tra chuyên ngành đối với 26 tổ chức. Đã hoàn thành 01 cuộc thanh tra và 01 cuộc kiểm tra, kết quả: 01 tổ chức vi phạm, tổng số tiền xử phạt: 20.000.000đ. Duy trì: Trang Website, Bản tin Kinh tế Công Thương, sàn giao dịch thương mại điện tử tỉnh Thái Nguyên; hoàn thiện hoạt động phần mềm dịch vụ công phục vụ đăng ký thủ tục; công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo quy định.

Trên đây là tổng hợp báo cáo tình hình hoạt động ngành Công Thương Thái Nguyên tháng 7/2020./.

**Nơi nhận:**

- TT Tỉnh uỷ; HĐND, UBND Tỉnh (b/c);
- Cục CTĐP, Vụ thị trường trong nước, Vụ Thương mại biên giới và MN (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- TTXTTM (đăng Website);
- Lưu: VT, P.KHTCTH.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Ngô Quyết**